Nguyễn Kết

Thục Phán An Dương Vương: Huyền thoại cho sự sống còn của căn tính Việt (Phần II)

5

Chuyện kể về và chung quanh vua An Dương, với những thần Kim Qui, Triệu Đà, Mị Châu, thành Cổ Loa của-truyền-thuyết v.v., thoạt nhìn là kết quả của một vận dụng kĩ thuật văn học Ấn Độ trên chất liệu anh hùng ca Mahābharatā, theo đó những tên người v.v. được "dịch âm" và/hoặc dịch nghĩa, trong liên hệ ít nhiều với những sự việc, sự kiện quen thuộc với người bản địa. [1]

Mặc dù vậy, có thể khẳng định, ít nhất là mọi sự không bắt đầu như một trò "chơi chữ", mà khởi đi cái nhìn về thành Cổ Loa như biểu tượng đất nước Việt cổ. Như trên đã giả định, thành được biết qua một tên cổ mang nghĩa thành Chủ, có âm giống như *Poñ.* Từ đây "có âm giống như *XYZ*"được tạm ghi là *~XYZ.*

Một phần do cái tên thành *~Poñ,* tác giả liên tưởng đến vua Pandu của huyền thoại Mahābharatā, rồi *Pandava*, các "con dòng Pandu". Lí do khác sẽ được đề cập ở các phần cuối. Tên họ đầy đủ *Thục Phán* từ đây mà có, qua việc "dịch âm", hay tạo ra một từ mới từ một số phụ âm gốc, sao cho từ này có cùng số âm tiết như từ gốc.

Trong các phụ âm của *Pandava,* hai phụ âm ***p*** và ***n*** đã yên chỗ, với tên *~**Poñ**,* tức *Phán* (và *Phớn!)* trong dạng về sau. Với hai phụ âm còn lại,***d*** và ***v***, có thể nghĩ, như một minh hoạ, đến ***Đ***ào ***Vi***, Nhưng nếu thế thì tên họ đầy đủ có đến 3 âm tiết, không trung thành với tên gốc (pandav*a* đọc như pan-da*w,* hai âm tiết). Do đó, để đủ số âm tiết gốc, từ ***d*** một từ Việt nữa được tạo ra, và từ này có phát âm và ý nghĩa gần gũi với hai từ cổ **?**d**o:k* và **?**d**o:lh,* như sẽ thấy.

Có thể nghĩ ***Th**ục* đơn thuần là biến dạng của từ này chứ không phải chính tác giả đặt thêm trong dụng ý tạo một liên tưởng về nước Thục xưa ở Trung Hoa (mặc dù người Ấn từ xa xưa đã biết đến nước Thục, như Sử Kí Tư Mã Thiên cho phép nghĩ; *x.* Bin Yang 2004, *đd.*)

Dù sao, như nhân vật chính, một lãnh tụ giỏi chiến trận, Thục Phán được nối kết với nhân vật quan trọng của Mahābharatā, vị vương tử dòng Pandava giỏi giang nhất, Arjuna. Từ đây chúng ta có *Thục vương tử An Dương*: *Vương tử* là dịch nghĩa, và *~A**n** **D**ương,* dĩ nhiên là "dịch âm" của *A**rju**na* – hoàn toàn sát xao (Arjuna phát âm như "Arjun").

Ghi nhận là ở đây cũng có sự dịch nghĩa: "Dương" nói lên được một nghĩa của *Arjuna,* "sáng (đối với tối)", "màu của ban ngày"! Như một qui luật, những cái tên quan trọng đều phải vừa dịch âm vừa dịch nghĩa. Và, dĩ nhiên, truyện tích thì giống hệt: An Dương phải có tài xạ tiễn, có Nỏ thần "bắn một phát 10 mũi tên" vì Arjuna thiên hạ vô địch về bắn tên, có cây cung thần Gandiva và cũng thường "bắn một lúc 10 mũi tên".[2]

Nhưng không chỉ như thế. An Dương cũng phải có bạn/cố vấn/người chỉ đạo là Cao Nỗ/Cao Lỗ và, trước và trên hết, thần Kim Qui, một phần vì Arjuna có Krishna. Cao Lỗ có thể là một vị thần có sẵn. Trong trường hợp này có lẽ chỉ "họ" Cao (Cao/Caw trong tiếng Môn/Khmer) được giữ nguyên, tên thì được sửa đổi để nói chung có được các phụ âm của tên Krishna (***k, r*** và/hoặc ***n***). Nhưng thần linh này phải trở thành người, để "hợp lực" cùng thần Kim Qui nói lên đầy đủ tính cách thần/người của Krishna. [3]

Về thần Kim Qui, Keith Taylor suy đoán (hợp với giả thuyết về An Dương của ông) rằng đây là thần chiến tranh của Tàu. Nhưng không có lí do gì để phải đi xa như thế, dễ thấy nhất là vì Krishna, trong một tiền kiếp của mình, là thần Rùa Kurma. Tuy nhiên do nhiều sự kiện sẽ đề cập, thần Rùa trong căn bản không có chỉ vì Arjuna mang theo Krishna vào truyện Thục Phán. Dù sao, một phần do Krishna cũng được gọi bằng tên*Hari*, nói lên màu vàng, nên thần rùa phải là thần Rùa Vàng!

Việc Cao Lỗ/Nỗ và thần Kim Qui giúp xây thành Cổ Loa thì tương đối không dễ thấy như được tạo ra từ chất liệu Ấn Độ. Nhưng thật ra điều này cũng có - từ sự biến đổi, đảo ngược tình tiết về việc Krishna dạy cách thoát khỏi *Chakravyuha,* "Luân trận".

Thế trận huyền diệu, kì bí này không một ai có thể ra thoát, trừ Arjuna. Và do nó có hình *xoắn ốc* 7 vòng, nên thành quách tượng trưng cho nước Việt xưa cũng phải có 9 vòng xoắn ốc, chu vi 9 dặm, như sách cổ Trung Hoa đã chép lại. [4] Các con số 7 và 9 là những số hên của, theo thứ tự, truyền thống Ấn và Việt cổ. ***Ch***a***k***ra-vyuha, "thế trận ***Ch***a***k***ra", được chuyển thành "thành ***K***ẻ/***C***ổ ~***L***oa".

Kẻ Loa (cũng như An Dương v.v.) là một cái tên có vấn đề một phần vì *Loa* (và An Dương v.v.) là tên Hán-Việt, theo lẽ thường không thể có từ thời người Việt cổ chưa bị ảnh hưởng Hán. Dĩ nhiên nó không thể là tên gốc. Nhưng chúng ta cũng không còn phải nghĩ nó do người Hán đặt ra; [5] như đã nói không có gì khó hiểu ở việc tác giả biết ít nhiều tiếng Hán trong thời điểm nó còn xa lạ với người Việt nói chung.

Rồi thì Kẻ/Cổ Loa, vì cái tên của nó, mà phải trở thành nơi vua An Dương giao chiến với Triệu Đà. ***Tr***iệu ***Đ***à đúng là phiên bản Việt của ***Dh***u/yo***dh***ana, cả ở tính cách nhân vật lẫn ở góc độ ngữ học. Từ các phụ âm của tên gốc, tác giả tạo ra một tên họ Việt nào đó, nhưng hẳn là ông đã kinh ngạc vì sự "thần diệu", "linh thiêng" của văn tự Sanskrit (như nhiều người ngày nay, ở cả Đông lẫn Tây):

Ông có vẻ không có mấy tự do trong sự tìm kiếm. "Triệu Đà", hoặc một tên Việt cổ gần gũi, tương đương tên họ này, là ứng viên thích hợp nhất trong số những tên họ mà ông có thể nghĩ được, và "Triệu Đà" trong kí tự Hán sẽ trở nên "Zhao Tuo", tên vua Nam Việt. Ông hoàng gian trá, nham hiểm của huyền thoại có được xương thịt của một nhân vật có thật!

Nhưng không phải vì vua Nam Việt đã thật sự đến và đánh nhau với người Việt cổ tại Cổ Loa, hay vì nơi đó thật sự đã xảy ra một cuộc đại chiến giữa Tàu và Việt. Nó phải là bãi chiến trường vì Luân trận đàng sau cái tên Kẻ/Cổ Loa dẫn tác giả trở lại với ***K***u***r***ukshetra, nơi xảy ra cuộc đại chiến lừng danh nhất của huyền thoại Ấn Độ, giữa hai phe phái mà Thục Phán và Triệu Đà Ấn Độ là đại diện.

6.

Với thành Cổ Loa được nối kết với cuộc chiến trăm phần chết chín mươi chín (!) của huyền thoại, vòng tròn "chơi chữ" trên cái tên và truyện tích Arjuna khởi đi từ thành cổ biểu tượng của đất nước Việt, đã được vẽ xong. Tác giả đi sang vấn đề làm Arjuna Việt Nam đại bại, trái ngược hoàn toàn với truyện tích gốc.

Không có lí do thiết yếu nào để phải làm thế nếu chỉ muốn tạo ra một bản dịch sự tích Ấn Độ. Thế nhưng ông vẫn làm, bằng một nối kết rất li kì. Arjuna Việt Nam có thể làm gì để đi tình trạng bi thảm kia? Những cái tên quan trọng Arjuna, Krishna, Pandava có vẻ không giúp ích gì cho việc tìm kiếm một truyện thích hợp. Nhưng quay sang tên Việt của nhân vật chính, ~*Thục* (Phán) có thể làm liên tưởng đến một cái tên như*Shukra* trong Mahābharatā.

Thoạt tiên, có thể đó chỉ là một trong nhiều cái tên. Vậy thì có liên tưởng gì hữu ích từ cái tên của thần hộ trì đất-nước Rùa Vàng? *Rùa Vàng,*Sanskrit *Hare Kachapa* làm một cái tên như *Kacha* hiện ra. Cũng không hẳn nói lên gì. Nhưng nghĩ ngợi một chút thì nhớ đến một truyện bên lề (nếu tác giả là một tu sĩ!) trong đó *Kacha* "đi đôi" với *Shukr*acharya.

Shukracharya là một đạo sư của phe asura (a-tu-la/ "thần dữ"). Ông có một thần chú làm kẻ chết sống lại, khiến phe địch không thể chiến thắng được. Do đó vị đạo sư của phe deva (đề-bà/ "thần lành"), đã tạo ra một điệp vụ, gửi người đến nằm vùng để dò biết bí mật của thần chú linh diệu kia. Điệp viên là Kacha, con trai của ông này.

Trong thời gian làm công tác điệp báo trong đất địch, anh ta làm thân với, và được Devayani, con gái của chính Shukracharya thương yêu. Thế là và điệp viên ***K***a***ch***a thành thái tử ***Tr***ọng ***Th***uỷ (mà *Sử kí Tư Mã Thiên* không biết đến trong ghi chép về vua Nam Việt Zhao Tou). Con gái đạo sư thì trở thành Mị Châu công chúa Âu Lạc – không hiểu đây có phải là sự cố ý, không dịch tên để nói không nên so sánh hai nhân vật này? Thần chú trong truyện gốc hiển nhiên trở thành móng rùa thần!

Còn những tình tiết như Mị Châu rải lông ngỗng trắng rồi bị giết chết? Chúng cũng hình thành từ một nối kết cũng li kì của chất liệu Ấn Độ. Để thấy như thế, trước hết cần nhắc rằng chuyện Mị Châu vì tình làm mất nước được chính tác giả cho biết, "sự thật" không hẳn như vậy. Những gì còn ghi lại

trong sách xưa, từ văn tự cho đến hình ảnh tượng trưng, đều có thể xem như tác giả muốn nói khác đi.

Việc đồng nhất máu Mị Châu với ngọc châu không tì vết, rửa trong nước giếng Cổ Loa thì ngời sáng bội phần, chỉ là một trong nhiều trường hợp. Còn có thể đoán - một khi biết người Ấn xưa liên hệ màu trắng với điều lành thiện, trong sạch (nghiệp trắng, đối với nghiệp đen) -, tình tiết rãi rắc lông ngỗng trắng (cực kì vô lí như vẫn được nói đến xưa nay) có hàm ý, con gái vua Việt chỉ tạo "nghiệp trắng" thôi, tức là vô tội, vô can, không dính dáng gì đến chuyện kể của ông.

Phỏng đoán này đúng nếu có thể hiểu theo "nghĩa nước đôi". Nhưng "nghĩa nước đôi" không phải là không có, cả trong truyện An Dương lẫn những truyện được cấu tạo theo lối tương tự.

Dù sao, sự kiện là những hàm ngụ về sự vô tội của Mị Châu cũng tương phản với chuyện kể cô con vua này hại nước hại nhà vì tình, cũng như với chính việc thần Kim Qui đòi hỏi vua An Dương phải giết con. Chuyện Mị Châu rãi rắc lông ngỗng và bị giết, như thế, có thể được hiểu như một tín hiệu, một gợi ý rằng gốc tích của chuyện này phải tìm nơi khác hơn là Mahābharatā.

Mị Châu được tác giả liên hệ với ngỗng trắng, qua nệm lông ngỗng. Và Mị Châu một mặt làm hại nhà hại nước vì *không giữ miệng,* đáng tội chết, mặt khác lại được ngầm biện hộ như vô can, vô tội. Một con ngỗng trời "nạn nhân" của trò tranh thắng, *chẳng tội tình chi* nhưng bị ném đá chết thảm, là một trong *hai con ngỗng trời* trong một truyện Tiền thân Phật. Trong một truyện Tiền thân khác, cũng có chuyện hai *con ngỗng trời*, nhưng ở đây chúng có quan hệ với một *con rùa không gìn giữ được thân mạng* do tật *lắm miệng*.

Rõ ràng sự vay mượn ở đây cũng không thể cho là không có. Tác giả có vẻ như còn cố tình khi cho thấy, *riêng* truyện con rùa bị khẩu nghiệp mà ông sử dụng không phải là bản chính, mà là bản như được thấy trong *Panchatantra* (thế kỉ 3 tr.t.l.). Khác với bản chính, nơi cặp ngỗng trời không có tên tuổi, ở đây chúng mang tên Sam***k***atha và Vi***k***atha ("Bé" và "To"). [6] Ngọc trai trong truyện Mị Châu, như *Lĩnh Nam chích quái* ghi chép, được gọi là *Đại* ***C****ưu và Tiểu* ***C****ưu - vừa dịch nghĩa vừa "dịch âm"!

Thoạt nhìn thì sự việc vay mượn cả chất liệu Phật giáo chỉ làm tăng thêm ấn tượng rằng truyện Thục Phán hoá ra chỉ là một hư cấu do chắp vá truyện tích sẵn có. Thật ra thì sự có mặt của chất liệu Phật giáo trong tương quan với việc Arjuna Việt Nam thua cuộc góp phần quyết định để ngăn chận một cái nhìn như thế. Không thể có một lí giải nhất quán về truyện này trừ phi bắt đầu, như đã giả định ở phần trên, với cái nhìn của tác giả về thành Cổ Loa như biểu tượng của đất nước Việt cổ. Hiện trạng Cổ Loa như tác giả thấy là hiện trạng đất-nước Việt cổ, qua lăng kính của một khung tư duy mà kinh truyện Phật giáo có vai trò quan trọng.

Liên hệ điều này với chuyện Mị Châu, thì khi cô công chúa này (và người khác, sẽ nói) được đồng nhất với ngỗng trời, thì Thục Phán hiển nhiên là con rùa lâm nạn. Nhưng rõ ràng việc tạo khẩu nghiệp (tiết lộ bí mật nỏ thần) đã không do rùa Thục Phán mà lại bị đẩy sang cho ngỗng trời Mị Châu. Một lí do cho sự đảo điên này là, hình tượng rùa nói lên khả năng được đề cao rất mực trong đạo Phật: khả năng tự hộ trì, tự bảo hộ.

Chuyện quen thuộc - ít nhất cho hàng tu sĩ Phật giáo xưa - là Phật đã từng kể một dụ ngôn trong đó một vị Phật (= bậc đại giác) đã vượt qua bờ sông bên kia (= giác ngộ) nhờ được chở trên lưng rùa, và con rùa này được kể là tiền thân của tôn giả Nanda, em cùng cha khác mẹ của Phật và là người dễ sa ngã nhưng cuối cùng đạt đến mức độ cao nhất trong khả năng tự thắng, tự hộ trì.

Hình tượng Kim Qui, thần Rùa hộ trì đất-nước đã có từ đây, như cái "thần hồn", "bản chất" của Thục Phán tức thành Cổ Loa như con rùa lâm nạn (*x.* ph. 8) chứ không đơn giản vì Arjuna kéo cả Krishna vào truyện Thục Phán.

Đầy ý nghĩa là Nanda có mặt trong một trong các truyện Tiền thân mà tác giả sử dụng - truyện có nhắc đến con ngỗng trời vô tội chết thảm.[7] Truyện này kể nước ***K****a****li****n*ga gặp nạn lớn, và không giải trừ được nạn lớn cho mình vì không làm được như nước ***K****u****r****u* kế bên, đó là không biết giữ tròn *Pañcaśīla,* Năm Giới. Sử phật giáo cho biết nước Kuru là nơi Phật đã đưa ra những giảng dạy quan trọng. Cổ Loa được tác giả liên hệ với cả hai nước này: "Bản chất" là Kuru, nhưng hiện tại, thời tác giả, đang lâm nạn, đang như Kalinga.

Thế nên không có gì lạ ở chỗ thành quách tượng trưng cho đất nước Việt có tên ~***Kh***a ***L***ũ / ~***Kh***ả ***L***ũ *trước khi* nó, theo đòi hỏi của "văn pháp", được đặt thêm tên ~Kẻ/Cổ Loa nhằm nói lên hình xoắn ốc của Luân trận.

Điểm phải lặp lại là truyện Tiền thân này có nhắc, ngay từ đầu, chuyện ngỗng trời vô tội chết thảm, trong khi chuyện rùa lâm nạn do lắm miệng lại được, như đã nói, gợi ý như lấy từ *Pañcatantra.* Đây là một tác phẩm Phật giáo Sanskrit, có mục đích *giảng dạy thuật trị nước cho con cái vua.* Và hiển nhiên các mẫu tự đầu của tên tác phẩm này, cũng như của tên Sanskrit/Pali của "5 Giới", đều làm liên tưởng đến *Poñ/Phán.*

7.

Với truyện cô công chúa Việt vì tình làm nhà tan nước mất, câu nói của thần Rùa Vàng với vua An Dương, "Giặc ở sau lưng nhà vua đó!", bên cạnh việc nương tựa trên truyện tích và, đặc biệt, niềm tin Phật giáo để nói về An Dương/Cổ Loa như con rùa đầy khả năng phòng hộ nhưng đang lâm nạn, không thể nói là tác giả không có dụng tâm sâu xa. Nó, và vòng tròn chữ nghĩa của tác giả, thoạt nhìn đã được vẽ trọn vẹn với các tình tiết này. Nhưng tác giả cho thấy ông không nghĩ như thế.

Vấn đề này không thể có nơi người khác, trước hết kẻ xem văn tự như chìa khoá vào chân lí, mà chúng ta biết là phổ biến ở cả Đông lẫn Tây trong thế giới xưa, kể cả người Do Thái và Ấn vốn có một hệ thống qui luật chiết tự và tạo từ lạ lùng, mang chức năng của công thức toán học ngày nay.

Như được phát hiện và đề cập nhiều nhất trong trường hợp Do Thái xưa, từ ngữ, câu văn trong Kinh Thánh được tin là ẩn chứa nhiều ý nghĩa thâm sâu, huyền diệu chứ không chỉ mỗi một ý nghĩa trên "bề mặt văn tự". Nỗ lực thuyên giải Lời Thần theo lối này đưa đến sự hình thành một hệ thống các qui luật mà người ta áp dụng trên những câu văn, nhóm từ ngữ v.v. được chọn tuỳ theo một chủ đề nhất định. Kết quả dĩ nhiên là những "chân lí mới". [8]

Trường hợp người Ấn xưa không khác mấy, nhưng không mấy "dính mắc vào văn tự". Có suy đoán rằng người Do Thái xưa, từ sau cuộc viễn chinh đến Ấn của vua Hi Lạp Alexander, đã học một vài qui luật "bói chữ" Ấn Độ. Một "bí mật công cộng" của giới chuyên gia Sanskrit hiện nay dường như là cái rừng thần thánh Ấn Độ có thể đã có trong cái khung của các kĩ thuật này.

Tác giả của chúng ta hiển nhiên dùng đến một vài kĩ thuật này để dựng chuyện. Không thể nói ông tin vào Mahābharatā như người Ấn giáo, nhưng chắc là ông xem năng lực của "công thức văn tự" như hiển nhiên. [9] Nhưng cho dù như thế thì, như người khác, ông hẳn phải không thấy vấn đề gì, nếu không nói thấy "kết quả tính toán" của mình như một "mầu nhiệm".

Thật vậy, "điều kiện ban đầu" ông đưa vào "công thức" của mình là thành Cổ Loa biểu tượng của đất nước Việt cổ, có chủ là vua Việt cổ thông qua hình tượng An Dương. Việc để An Dương mất nước dĩ nhiên có nghĩa, nó cuối cùng thuộc về Triệu Đà. Nhưng khi "thành Cổ Loa Ấn Độ", Kurukshektra, từng thuộc về cha Dhuryodhana, thì chẳng phải kết quả "tính toán" của ông rất là "chính xác", nói lên được một giai đoạn nhân quả, vật hoàn cố chủ?

Nhưng đây chính là vấn đề của tác giả. Nước Kuru, mà ông đồng nhất ngay từ đầu với Cổ Loa (qua tên Khả Lũ; *x.* ph. 6) là một đất nước biết thực hành Chánh pháp. Vòng tròn văn tự ông sử dụng trong mục đích giải thích hiện trạng không may của nó, lại biến nó thành nước Kuru của thần thoại Mahābharatā (*x.* ph. 5; *kśetra* nghĩa là thành, đất, lãnh địa…), nơi phải trải qua một cuộc sát phạt kinh khủng và, do việc tác giả để An Dương thua trận, phải thuộc về kẻ chiến thắng.

Vấn đề này thuần tuý lí thuyết – nó hẳn xảy ra trong tâm trí ông vì ông cài lời giải vào chuyện kể. Theo lẽ thường không thể nói vấn đề này, và lời giải cho nó, có ảnh hưởng gì đến thính chúng của ông, ít nhất vì họ không biết đến truyện tích gốc để liên tưởng, đồng nhất Kurukshektra với Cổ Loa v.v., tương tự một kĩ sư biết diệu dụng của một phương trình nhưng không biết nó có những vấn đề làm đau đầu nhà vật lí lí thuyết. Nhưng đó là xét theo lí thông thường

Nhìn từ niềm tin của ông, dù người nghe không biết, không hiểu nhưng điều này, một khi có tính bất thiện, thì sẽ có tác dụng tai hại cho họ, ảnh hưởng đến tiềm thức, làm họ dễ dàng chấp nhận tình

trạng lệ thuộc, bị mất nước vào tay kẻ mạnh – trong truyện kể đó là Dhuryodhana, ngoài đời thật là quân Hán!

Lời giải đó là tình tiết nước giếng Cổ Loa có đặc tính làm sắc ngọc sáng bội phần. Thoạt nhìn, không có bất kì lí do nào để phải đưa ra giếng Cổ Loa, và chẳng những thế nước giếng này lại có đặc tính rửa ngọc.

Nhưng giếng Cổ Loa phải có để nói lên ý thành Cổ Loa/đất nước Việt không bị chìm đắm dù đang gặp nạn lớn, dù giặc đang có ở đó. Manh mối nằm ở cái tên Trọng Thủy. Là kết quả của sự "dịch âm" ***K***a***ch***a, *Trọng Thủy* còn mang nghĩa "nước nặng", có lẽ đúng ra là "làm nước nặng". Trọng Thủy tự tử ở giếng Cổ Loa, tức làm nước nặng hơn (!), theo đó thành quách Cổ Loa, khác bản chất với giặc, nên phải không chìm mà *nổi, *?**d**o:lh,* như *thuyền, *?**d**o:k*?

Dấu hỏi dĩ nhiên phải bỏ *nếu* "họ" *Thục* của An Dương đúng là có liên hệ âm thanh và ý nghĩa với các từ ngữ cổ ở trên. Nhưng còn những manh mối khác nữa.

Còn chính đặc tính rửa ngọc của giếng Cổ Loa?

Nếu nói đặc tính này được tạo ra chỉ vì mục đích giải oan cho con gái vua Việt thì không đúng, vì không những ngọc châu do máu Mị Châu, mà hễ là "ngọc trai ở biển Đông" (ngọc trai Việt, theo ngữ cảnh) thì sẽ trở nên sáng láng đẹp đẽ bội phần khi đem rửa ở nước giếng Cổ Loa.

Nhưng chi tiết này lại chính là manh mối đầy ý nghĩa để giải quyết vấn đề "thiếu minh bạch" nêu trên. Đây là nói (với tiềm thức của người nghe, dĩ nhiên!), rằng Cổ Loa chẳng khác chi *Pandyan* hay nước của người Pandyas, hay nước giếng Cổ Loa như thể ở Pandyan. Điều này đưa đến "cảm nhận" rằng Cổ Loa là đất nước Thục Phán chứ không hề thuộc về Triệu Đà hay Trung Hoa, trước cũng như sau khi nó bị chiếm!

Nghe thì li kì, không chỉ vì Pandyan là một nước có thật. Nhưng nhớ lại logic Mị Châu + nệm lông ngỗng > Mị Châu là ngỗng, thì vận động mà tác giả muốn thiết lập nơi sâu thẳm của cái tâm người khác là như sau: Ngọc trai của vương quốc nam Ấn Pandyan là sản phẩm nổi tiếng, được đem bán/trao đổi hầu như khắp cùng thế giới ngay từ thời cổ đại; tình tiết nước giếng rửa ngọc "do đó" có tác dụng "đồng nhất" nước giếng "của Cổ Loa" với "của Pandyan".

Điều còn lại là sự li kì, đối với người ngày nay, của phép dịch thuật hình thức: "Của Pandyan" chẳng có gì khác với "của Pandava" khi được "dịch" sang tiếng Việt; cả hai đều có thể chuyển thành "của Thục Phán" - không sai luật vì có chung phụ âm dùng trong "của Thục Phán"!

Thế nên đất-nước tượng trưng với Cổ Loa trước sau như một thuộc về phe ta, giống như Mị Châu cả trước lẫn sau, cả máu lẫn xương thịt đều là châu ngọc! Nhưng không chỉ Mị Châu mà thôi. Mị Châu là con gái vua Việt. Như đã nói tác giả cho *máu* Mị Châu biến thành ngọc châu/ngọc trai, rồi sau đó nói cả xác thân Mị Châu cũng biến thành "đá ngọc" hay, theo *Lĩnh Nam Chích Quái*, "giếng ngọc". Con Vua Việt, như thế, rõ ràng là Châu Ngọc.

Nhưng như thế thì "suy ra" con dân vua Việt cũng là châu ngọc, dù là châu ngọc viết thường chứ không viết hoa, là "Tiểu Cưu" chứ không phải "Đại Cưu" (*x*. ph. 6). Và, như ngọc trai biển Đông đem rửa trong nước giếng Cổ Loa, con dân Việt nếu còn biết liên hệ mình với đất-nước Cổ Loa, thì sắc Việt sẽ chỉ ngời sáng bội phần chứ không bị giặc dữ làm lu mờ, nhơ bẩn, hư hại!

8.

Truyện tích vua An Dương Thục Phán là một dựng đặt với chủ ý rõ rệt, nhưng có vẻ nó cũng được cài đặt những ý tứ mà trong tin tưởng của tác giả có tác dụng điều chỉnh, giải trừ ở bình diện vô thức, đối với những ngộ nhận vì truyện này. Một bằng chứng nữa nằm ở ngay chi tiết về gốc tích Thục Phán: *Ba Thục*.

Như còn lưu giữ trong truyện kể dân gian, Thục Phán người Ba Thục, hay từng đi học ở Ba Thục, rồi đồng thời cũng sinh sống ở Cổ Loa, hoặc người Ba Thục nhưng đến Cổ Loa sinh sống. [10] Từ xưa học giả đã lúng túng trước những chi tiết lấn cấn, mâu thuẫn như thế, chẳng hạn vì hiểu *Ba Thục* như nước Ba và nước Thục ở Trung Hoa thời cổ.

Không loại trừ khả năng "Ba Thục" hiểu như lối trên đã không có ngay trong buổi đầu mà do người sau sửa đổi lại từ một địa danh xa lạ nào đó có âm giống, thì vẫn thấy đúng là vô lí. Không thể có chuyện chỉ có một thân mà cùng một lúc ở, hay đến, hai (ba) nơi khác nhau, Cổ Loa và ~Ba (và) Thục ở tận Tứ Xuyên.

Nhưng hoàn toàn logic, những chi tiết như thế nhìn chung có ý nói, Thục Phán không đi đâu, về đâu, từ đâu đến cả. Kiểm chứng với văn tự thì đúng như thế: ~***Ba Thục*** là một cái tên với đầy đủ âm tiết và những phụ âm "quan trọng" của tên gốc, đơn giản cũng chỉ là dịch âm ***Pandava,*** nghĩa là ~***B***a ***Th***ục chính là ~***Thục Phán***.

Thục Phán từ Ba Thục đến Cổ Loa sinh sống, và Thục Phán từ Cổ Loa đi học ở Ba Thục, theo đó không khác gì nhau, chẳng có cái gì đi đâu về đâu – rất hợp lí khi Thục Phán từ bao giờ vẫn ở yên một chỗ, vì không có gì khác hơn là thành Cổ Loa nhân cách hoá, như được giả định ngay từ đầu (*x.* ph. 5). [11]

Bên cạnh cái tên gốc của thành Cổ Loa, *Poñ*, một lí do khác, quan trọng, khiến thành quách này được nhân cách hoá thành vua An Dương là địa hình khu vực Cổ Loa nói chung: Đó là một khu vực lồi lõm, bao quanh là sông nước, nằm gần như sát mé biển, [12] với nhiều gò, doi đất cao xen giữa là những đầm lầy, những bãi bồi – một *kaccha* như người Ấn gọi. Và *kachapa* trong tiếng Ấn là con rùa!

Thành Cổ Loa hẳn phải hiện bày như thể đang lập lờ giữa bùn lầy, sông nước vào thời đó, và trong một cảm nhận, liên tưởng nhất định với hoàn cảnh người Việt, của một tâm trí mà khung tư tưởng là kinh truyện, nó trở thành con rùa đầy khả năng tự che chở nhưng - như trong các truyện Tiền thân đã nêu - ỷ lại hoặc không biết vận dụng đúng chỗ khả năng này của mình và/hoặc - như con rùa của một truyện Tiền thân khác nữa! [13] - quyến luyến chỗ ở của mình không chịu từ bỏ khi cần, nên gặp tai hoạ lớn.

Tất cả có thể không có gì xa hơn một sự chạnh lòng và nỗi cám cảnh con dân Lạc Việt đang (có nguy cơ?) bị thống trị, sửa đổi tập tục, tín ngưỡng v.v. Nhưng sự trùng hợp không dừng lại ở đây. Khi liên tưởng từ địa hình kaccha của vùng Cổ Loa đến hình thù kachapa của thành quách xưa, tác giả có thể đang ngồi, hay đứng, ngắm nhìn toàn cảnh khu vực này từ trên cao, ngắm nhìn theo hướng nam, vì vùng này thấp dần từ bắc xuống nam. Phía sau lưng ông, theo đó, là phương bắc. Người Hán thì từ phương bắc, và dĩ nhiên, trong thời tác giả, họ là giặc dữ. Thần Kim Qui đã phải nói với vua An Dương một câu có thể được hiểu như nói lên ý này, "Giặc ở *sau lưng* nhà vua đó!"

Sau lưng tác giả, bên phía "đất địch", thì có Tượng quận – hay *cũng là* Quận Tượng nếu "đất ta" được tác giả hiểu như một phần khác của khu vực này. Như một vùng mà nhà Tần (246-206 tr.t.l.) xem như thuộc về Trung Hoa, Quận Tượng gồm cả đồng bằng Bắc và Bắc Trung bộ dù không có lí do để nghĩ chính quyền Tần bấy giờ biết rõ hay có ảnh hưởng gì ở đây. Theo sự phân định của nhà Hán từ năm 76 tr.t.l. trở đi, Tượng quận, như một quận của họ, chỉ là vùng tây Quảng Tây và nam Quí Châu ngày nay. [14] Nhưng không có gì lạ nếu những vùng không thuộc quận Tượng *này* vẫn tiếp tục được người bản địa xem như một phần Quận Tượng xưa của họ.

Dẫu thế nào thì Quận Tượng cũng đang ở trong tay giặc - trong huyền thoại Ấn Độ lẫn ngoài đời thật. Quận Tượng từng bị Triệu Đà con-người-thật đánh chiếm rồi thành lập nước Nam Việt. Triệu Đà-Dhuryodhana thì chiếm đoạt Hastinapura*,* thủ đô và vương quốc mà quyền chủ tể thuộc về kẻ chiến thắng trong cuộc đại chiến của huyền thoại Ấn. *Hastinapura*, dịch sát nghĩa, là *Thành phố Voi*!

9.

Thế nên truyện vua Phán mất nước hầu như không thể không có. Sự thật trước mắt, thành ~*Poñ* nửa chìm nửa nổi bên sông nước và đang trong tình trạng bị chiếm đóng (hay uy hiếp?), đang như con rùa lâm nạn trong các truyện Tiền thân, trở thành nước Kalinga hay một Kuru-không-biết-giữ-5-Giới cũng của truyện Tiền thân, khi ý tưởng về Tượng quận dẫn đến cuộc đại chiến của thần thoại có liên quan đến Hastinapura.

Dụng tâm tạo dựng một câu chuyện giáo huấn theo tinh thần *Pañcatantra* có thể đã bắt đầu từ đây. Khi người xưa đồng nhất đất nước với vua, hình tượng vua Phán bại trận với "thần hồn" là thần Rùa hộ trì đất nước hình thành, rồi được liên hệ với Arjuna của huyền thoại Ấn.

Bằng sự chuyển dịch, cải biên, đảo lộn, biến đổi truyện tích của thần thoại Ấn và bên cạnh đó, hay theo ý hướng có từ, chất liệu truyện Tiền thân, tác giả vẽ ra cái nghịch cảnh nước mất nhà tan do con dân Lạc Việt - với vua thể hiện qua hình tượng An Dương Thục Phán - dù đầy khả năng nhưng ỷ lại hoặc thiếu phòng bị, không biết mình có "giặc ở sau lưng …", hay "giặc ở bên mình" chẳng khác Mị Châu có Trọng Thủy.

Nhưng đây chỉ là mặt nổi của thông điệp. Sâu xa hơn, mặc dù đang trong nguy biến, đang bị đè nặng vì áp lực nhưng con dân Việt sẽ không chìm đắm, đánh mất chính mình, mà như Cổ Loa sẽ sừng sững trên vùng bùn lầy sông nước, nếu họ còn biết liên hệ mình với đất nước như ngọc châu được đem rửa trong nước giếng Cổ Loa, và nếu biết "gìn giữ huệ mạng", tượng trưng với "sừng tê văn dài 7 tấc", linh vật nhờ đó vua An Dương có thể "xuống nước mà đi", "nước cũng vì ngài mà rẽ ra".

Hình ảnh sừng tê dường như được dùng đến không hơn một lần trong Mahābharatā, chỉ để nói đến việc một nhân vật bị tên cắm vào trán (Mahābharatā 8.15)! Trong Kalpasutra của đạo Kì-na, hình ảnh này cũng có, nhưng lại chỉ là một trong rất nhiều hình ảnh đưa ra để mô tả cuộc đời khổ hạnh của vị giáo chủ. Chỉ trong đạo Phật, hình tượng này mới được trình bày với thi tính và ý nghĩa triết lí dàn trải trong cả một bản kinh, kinh Tê Ngưu (?). [15] Ở đây sừng tê giác được dùng để nói lên cái hùng tráng, siêu tuyệt của con người tự lực tự cường, đơn độc trên đường tìm cầu Giác ngộ, không như đám đông, không để mình lôi kéo theo thường tình của đám đông v.v.

Như để người khác không lầm lẫn, tác giả cho sừng tê dài "*7 tấc*", để tạo ra một liên tưởng. Rất li kì với tâm trí ngày nay, một lần nữa, nhưng sừng tê, như tượng trưng cho "Pháp bảo" v.v. trong đạo Phật, khi ghép (!) với số 7 (bỏ "tấc"!), thì có được "7 Yếu tố đưa đến Giác ngộ" (S.*saptabodhyangāni*; phân tích/phân biệt đúng sai, chánh niệm, không câu chấp v.v.), rồi 7 yếu tố này lại là một trong "7 *Chiếc Cánh* Giác Ngộ". Đó là những cốt tuỷ của đạo Phật, quen thuộc trong mọi truyền thống, là "huệ mạng".

Không thể nói là đổ oan cho tác giả, vì ông đã từng dùng chất liệu của 3 truyện tích Phật giáo, ở một chỗ có ý nghĩa đặc biệt của truyện Thục Phán. Nhưng như thế thì dễ hiểu là sừng tê 7 tấc có khả năng *chắp cánh* cho thành Cổ Loa/vua An Dương, khiến ở bùn, nước mà vẫn *nổi* như *thuyền,* không chìm!

Hiển nhiên đây là một manh mối nữa để nói ~*Thục* có liên hệ ngữ nghĩa (và ngữ âm) với những từ tiền Việt-Mường đã kể, trong dàn dựng của tác giả nhằm giải thích hiện trạng và nhắc nhở, nuôi dưỡng ý thức về đất nước.

Truyện có thể dựng trong một vài chớp mắt nếu một dụng tâm như thế không có. Và rõ ràng tác giả đã thành công lớn. Ngoài ảnh hưởng sâu rộng, lâu dài nơi người Lạc Việt ở Bắc và bắc Trung bộ, có thể nghĩ truyện vua An Dương Thục Phán cũng góp phần khiến những cộng đồng người nơi khác tiếp tục tưởng tiếc lãnh thổ xưa của họ, những trường hợp Quận Tượng trước khi bị sát nhập vào Nam Việt rồi sau đó bị người Hán xoá tên. Và *nếu* nó hình thành trước thời hai Bà khởi nghĩa, có thể hiểu vì sao công cuộc này được hưởng ứng đồng loạt ngay ở những vùng xa xôi bên phía "đất địch".

Tháng 5/2006

Chú thích:

[1]Xem Nguyễn K. (2003), "Giêsu, Bụt Do Thái? ..", Tm. 7, phần đầu, để có một trình bày cụ thể về các kĩ thuật mà một số giống hệt như kĩ thuật được đề cập ở đây.
[2] "Bắn một phát 10 mũi tên" lấy từ *Đại Việt sử lược*, Nguyễn Gia Tường dịch, Tp. Hồ Chí Minh 1993, tr. 4. *Lĩnh Nam chích quái* và *Toàn thư*,*đd.,* không có chi tiết này. Đây là một trong nhiều dấu chỉ của nỗ lực tìm kiếm nhân tố lịch sử của truyền thuyết. Nói chung cả ba tác phẩm này vì thế mà bỏ đi những chi tiết như thành Cổ Loa 9 dặm 9 vòng v.v.

[3]Quan hệ An Dương và Cao Lỗ như nói trên không đúng lắm với trình bày trong sách Việt xưa. Mặt khác các trình bày này chịu ảnh hưởng quan niệm vua tôi của khổng giáo.
[4]Trần Quốc Vượng 1969, như được dẫn trong ???, Thành Cổ Loa thời Âu Lạc.
[5]Cổ Loa như tên do người Hán đặt ra, là vấn đề được nhắc lại rõ ràng trong Trần Trí Dõi 2005, *đd*.
[6]Cả bản Pali lẫn phiên bản *pañcatantra* (và phiên bản Hi Lạp, Pháp v.v.) có thể xem trong thu tập của Gs. D.L. Ashliman. Bản dịch Việt của bản Pali là "215.Truyện Con Rùa", *Kinh Tiểu Bộ - Tập V - Khuddaka Nikàya*, Ht Thích Minh Châu và Gs Trần Phương Lan dịch, Phẩm Biranatthambahaka.
[7]Truyện này được nhắc đây đó trong kinh sách sơ thời vì người sát sanh là một tu sĩ, nhưng nhìn chung người đạo Phật xưa biết nó trước và trên hết qua một truyện Tiền thân được đề cập ở đây. Bản dịch tiếng Anh, xem No. 276. Kurudhamma Jātaka, trong *The Jataka* Volume II, W.H.D. Rouse dịch, E. B. Cowell biên tập (1895).

[8]Nguyễn K. 2003, như ct. 22.

[9]Không có niềm tin Ấn giáo, niềm tin vào "công thức văn tự" này có thể càng làm tác giả gia tăng sự nghi ngờ về Mahābharatā như chỉ là một sáng tạo văn học không có mấy thực chất, do không ít tên tuổi, tình tiết trong truyện tích này có thể thấy như do vận dụng các "công thức" này mà có. Ghi nhận thêm rằng trong tác phẩm này cũng có vô số mô thức số 5 (5 anh em pandava v.v.), nhiều cái tạo ấn tượng là tình tiết trong đó bị gò ép hoặc tạo dựng chỉ để nói lên sự thiêng liêng của con số này. Mặt khác, điều dường như chưa ai lưu ý, sự có mặt thường xuyên của mô thức số này góp phần cho thấy tính cách cổ sơ của một số sự tích trong tác phẩm, đó là nhiều thế kỉ trước khi Mahābharatā được công nhận như thành hình vào khoảng. thế kỉ 4, 5 tr.t.l.

[10]Như các trường hợp đề cập đến "truyện kể dân gian" về Thục Phán trong bài, ở đây các chi tiết này cũng được lấy từ Nguyễn Từ Chi và Trần Quốc Vượng, *đd*.
[11]Cũng hợp lí, dĩ nhiên, nếu Thục Phán không là Cổ Loa nhân cách hoá mà thuần túy là một cái tên không thực chất, có từ *Pandava* –tức là không có giả định ~*Phán* có từ *Poñ.* Nhưng khả năng Thục Phán như Cổ Loa nhân cách hoá được nhiều dữ kiện hỗ trợ và, như người đọc có thể nhận ra trong bài này , vẫn đứng vững ngay cả khi tên gốc của thành Cổ Loa không phải là *Poñ.*
[12]Khoảng. 2.000 năm trước, biển phải lấn sâu vào khu vực này do mực nước biển cao hơn bây giờ ít nhất là 1m.

[13]Thích Minh Châu và Trần Phương Lan, *đd.,* Phẩm Thiện Pháp, "178. Chuyện Con Rùa". Bản Anh dịch: No. 178 Kachapa Jakata

[14]Ghi chú của Viện Khoa học Xã hội Việt Nam trong bản dịch *Toàn thư,* đd., chú thích 31.
[15]Để có những thông tin về giá trị lịch sử và nội dung kinh này, có thể dựa vào các link dẫn trong bài Rhinoceros-sutra.